

Số: 12/2023/QĐST-VDS

Sơn trà, ngày 20 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Thư ký phiên họp: Ông Lê Phú Huy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hương Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2023/TLST-VDS ngày 20 tháng 10 năm 2023, về việc: “*Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2023/QĐ - TA ngày 04 tháng 12 năm 2023; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Phan Quốc D**, sinh năm 1957 và bà **Phan Thị Thanh M**, sinh năm 1960; cùng trú tại: **Tổ E, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.**

- *Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Trần Văn X**, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: **Tổ 33 (nay là tổ E), phường M, quận S, TP .**

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M trình bày:

Năm 1997, chúng tôi có thỏa thuận nhận chuyển nhượng của ông Trần Văn X nhà và đất tại tổ C (nay là E), phường M, quận S, sau khi nhận chuyển nhượng đến năm 2000 giải tỏa và bố trí tái định cư tại lô đất số 29 khu A đường N thì đến năm 2005 chúng tôi đã xây dựng nhà ở trên đất này cho đến nay nhưng chưa làm thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu vì lúc này ông X đã bỏ đi khỏi địa phương nên chúng tôi không liên lạc được.

Nay để được Nhà nước công nhận Quyền sở hữu đối với tài sản trên cho chúng tôi nên vào ngày 10/10/2023, chúng tôi có gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Sơn Trà về việc yêu cầu công nhận Quyền sử dụng đất tại Lô đất số 29 khu A đường N, tổ E, phường M, quận S đối với ông Trần Văn X, sinh năm 1940. Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ C, phường M, quận S, TP ..

Tuy nhiên, do ông Trần Văn X đã biệt tích khỏi địa phương từ tháng 01/2000 đến nay, nên chúng tôi làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn X, sinh năm 1940. Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ C, phường M, quận S, TP .., đồng thời, đăng trên công thông tin điện tử của Tòa án, trên 03 số báo liên tiếp của B và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình Trung ương 03 lần trong 03 ngày liên tiếp như quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú, đảm bảo người yêu cầu thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định tại Điều 48; khoản 5 Điều 51 và Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng Điều 64 của Bộ luật dân sự; Điều 381, Điều 382 và Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn X, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ 33 (nay là tổ E), phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Vấn đề áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn X không yêu cầu, nên không xét.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016.

- Chi phí cho việc nhắn tin tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú tại Đ tiếng nói Việt Nam và B1 ông D và bà M phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm ông Trần Văn X, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ 33 (nay là tổ E), phường M, quận S, TP . vắng mặt nơi cư trú. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

[2] Về nội dung vụ việc:

Năm 1997, chúng tôi có thỏa thuận nhận chuyển nhượng của ông Trần Văn X nhà và đất tại tổ C (nay là E), phường M, quận S, sau khi nhận chuyển nhượng đến năm

2000 giải tỏa và bố trí tái định cư tại lô đất số 29 khu A đường N thì đến năm 2005 chúng tôi đã xây dựng nhà ở trên đất này cho đến nay nhưng chưa làm thủ tục chuyển nhượng quyền sở hữu vì lúc này ông X đã bỏ đi khỏi địa phương nên chúng tôi không liên lạc được.

Nay để được Nhà nước công nhận Quyền sở hữu đối với tài sản trên cho chúng tôi nên vào ngày 10/10/2023, chúng tôi có gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Sơn Trà về việc yêu cầu công nhận Quyền sử dụng đất tại Lô đất số 29 khu A đường N, tổ E, phường M, quận S đối với ông Trần Văn X, sinh năm 1940. Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ C, phường M, quận S, TP ..

Tuy nhiên, do ông Trần Văn X đã biệt tích khỏi địa phương từ tháng 01/2000 đến nay, nên chúng tôi làm đơn này yêu cầu Tòa án nhân dân quận Sơn Trà Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn X, sinh năm 1940. Địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ C, phường M, quận S, TP ., đồng thời, đăng trên cổng thông tin điện tử của Tòa án, trên 03 số báo liên tiếp của B và phát sóng trên đài phát thanh hoặc truyền hình Trung ương 03 lần trong 03 ngày liên tiếp như quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại đơn xác nhận ngày 19/10/2023 do Công an phường M, quận S xác nhận ông Trần Văn X có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên nhưng đã đi khỏi địa phương từ tháng 01/2000 đến nay và không có tin tức gì về ông X. Vì vậy, ông D và bà M yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm ông Trần Văn X vắng mặt tại nơi cư trú.

[3] Xét yêu cầu của ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M thì thấy: Theo xác nhận của Công an phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cung cấp: Ông Trần Văn X, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ 33 (nay là tổ E), phường M, quận S, TP ., vắng mặt tại nơi cư trú từ tháng 01/2000 đến nay. Hiện nay, ông X đang ở đâu, làm gì, địa phương không rõ.

[4] Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú. Việc đăng tin tìm kiếm được thực hiện trên B1 trong ba số liên tiếp từ ngày 28, 29, 30/10 và phát sóng trên Đ tại thành phố Đà Nẵng ba lần trong ba ngày liên

tiếp từ ngày 31, 01, 02/11 và trên công thông tin điện tử của Tòa án. Thời hạn thông báo 01 tháng đã hết, đến nay cũng không có tin tức gì của ông X. Vì vậy, căn cứ Điều 64 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn X.

[5] Vấn đề áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn X không yêu cầu, nên không xét.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà nên chấp nhận.

[7] Về chi phí cho việc nhắn tin tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú tại Đ tiếng nói Việt Nam và B1 ông D và bà M đã thực hiện xong.

[8] Về lệ phí Tòa án: 300.00 đồng ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 381, Điều 382, Điều 383 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 64 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M, về việc: “*Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú*”.

2. Tuyên bố: Ông Trần Văn X, sinh năm 1940; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: Tổ 33 (nay là tổ E), phường M, quận S, TP. vắng mặt tại nơi cư trú.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng ông Phan Quốc D và bà Phan Thị Thanh M được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016.

4. Chi phí cho việc nhắn tin tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú tại Đ tiếng nói Việt Nam và B1 ông D và bà M đã thực hiện xong.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp thì thời hạn đó tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết và Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường Mân Thái, q . Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Đông Thanh

